

Những xu hướng chiến lược định hình tương lai ngành Công nghệ/Viễn thông Việt Nam

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
han.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 314

Mai Đoàn Ngọc Hân

Chuyên viên phân tích cao cấp, Ngành Công Nghệ/Viễn Thông
han.mdn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299

- Một kỷ nguyên tăng trưởng mới đang mở ra cho ngành Công nghệ và Viễn thông của Việt Nam, được thúc đẩy mạnh mẽ từ những sáng kiến nhằm hỗ trợ nền kinh tế số của Chính phủ.
- Gartner, công ty nghiên cứu và tư vấn về CNTT hàng đầu thế giới, dự báo trong 3 năm tới, chi tiêu cho CNTT trên toàn cầu sẽ đạt mức cao kỷ lục 5,62 nghìn tỷ USD vào năm 2025, tăng 9,8% so với cùng kỳ. Đây là kết quả của một năm 2024 đầy khởi sắc, tạo điều kiện cho đà tăng trưởng tích cực trong năm 2026-2027, với ước tính khoảng 500 tỷ USD được bơm vào thị trường mỗi năm, nâng tổng giá trị của thị trường CNTT toàn cầu vượt qua con số 7 nghìn tỷ USD vào năm 2028.
- Chúng tôi đặc biệt chú ý đến cổ phiếu CTR (Mua vào, tiềm năng tăng giá 32%), vì đây là công ty niêm yết có khả năng trở thành đơn vị hưởng lợi chính từ việc triển khai mạng 5G tại Việt Nam. Trong khi đó, FPT (Tăng tỷ trọng, tiềm năng tăng giá 20%) được xem là cổ phiếu nắm giữ cốt lõi trong dài hạn mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn trong ngắn hạn.

Chi tiêu CNTT toàn cầu năm 2025 dự kiến tăng trưởng 9,8%

Theo Gartner, chi tiêu CNTT năm 2025 dự kiến tăng mạnh ở mức 9,8% lên 5,62 nghìn tỷ USD, cao hơn so với 5,11 nghìn tỷ USD trong năm 2024 (tăng 7,7% so với cùng kỳ). Trong đó, Dịch vụ CNTT trở thành hạng mục chi tiêu lớn nhất trong năm 2024, đạt 1,59 nghìn tỷ USD (tăng 5,6% so với cùng kỳ). Gartner dự báo, trong năm 2025, mức tăng trưởng (so với cùng kỳ) của mảng dịch vụ này sẽ đạt 9% lên 1,73 nghìn tỷ USD.

Cho năm 2026-2027, Gartner kỳ vọng khoảng 500 tỷ USD chi tiêu cho CNTT được bơm vào thị trường mỗi năm, cho thấy tốc độ tăng trưởng kép hàng năm ở mức cao một chữ số, với tổng chi tiêu cho CNTT có thể đạt khoảng 6,2-6,7 nghìn tỷ USD vào năm 2027 (đang trên đà đạt trên 7 nghìn tỷ USD vào năm 2028).

Những sáng kiến của Chính phủ đưa Việt Nam vào kỷ nguyên tăng trưởng mới

Ngành Công nghệ/Viễn thông của Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mạnh, chủ yếu đến từ sự thúc đẩy có tính chiến lược và toàn diện của Chính phủ đối với nền kinh tế số. Các chiến lược này bao gồm chương trình chuyển đổi số quốc gia nhằm tăng cường nhận thức về kỹ thuật số, cải thiện các dịch vụ chính phủ điện tử và thúc đẩy việc ứng dụng kỹ thuật số trong tất cả các lĩnh vực.

Một sáng kiến quan trọng của Chính phủ đang thúc đẩy thương mại hóa và phủ sóng rộng rãi mạng 5G là đưa ra chính sách ưu đãi và trợ cấp nhằm khuyến khích các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông triển khai ít nhất 20.000 trạm BTS 5G vào cuối năm 2025. Bên cạnh việc triển khai 5G và công nghệ kết nối thế hệ mới, Chính phủ đang tích cực tăng cường quan hệ với các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, mời gọi đầu tư vào cơ sở hạ tầng quan trọng và thiết lập các "cơ chế đặc biệt" để xóa bỏ các rào cản thể chế, thu hút nhân tài và thúc đẩy hoạt động R&D nhằm định vị Việt Nam trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo của khu vực.

Động lực chính là Nghị quyết số 68/NQ-TW, trong đó đặc biệt nêu rõ và đưa ra các ưu đãi hấp dẫn hơn cho hoạt động R&D. Trọng tâm của chính sách này là nhằm khai phá tiềm năng tăng trưởng cao hơn trong ngành Công nghệ/Viễn thông, thông qua việc khuyến khích đổi mới sáng tạo và phát triển các công nghệ có giá trị cao.

Sự hỗ trợ tích cực từ Chính phủ, cùng với dân số trẻ, mức độ am hiểu công nghệ của người dân Việt Nam và nền kinh tế số đang tăng trưởng mạnh, tạo ra môi trường thuận lợi cho những tiến bộ và cơ hội đầu tư hấp dẫn trong lĩnh vực Công nghệ/Viễn thông.

CTR là lựa chọn hàng đầu

Trong bối cảnh này, CTR (Mua vào, tiềm năng tăng giá 32%) đang có vị thế tốt để trở thành đơn vị hưởng lợi chính từ việc triển khai mạng 5G đầy tham vọng của Việt Nam. Mặc dù nhu cầu dịch vụ CNTT nước ngoài đang giảm, FPT (Tăng tỷ trọng, tiềm năng tăng giá 20%) vẫn là lựa chọn đầu tư dài hạn vững chắc.

Mã CK	Giá (đồng)	Khuyến nghị		Giá mục tiêu (đồng)		Tiềm năng tăng/giảm (%)	P/E (lần)		EV/EBITDA (lần)		L.suất cổ tức (%)	
		Mới	Cũ	Mới	Th.đổi (%)		2025F	2026F	2025F	2026F	2025F	2026F
CTR	93,400	Mua vào	-	123,000	-	31.7	24.2	20.8	9.24	7.21	1.28	1.61
FPT	117,100	Tăng tỷ trọng	-	140,600	-	20.1	20.8	18.1	12.0	10.4	2.13	2.13

Giá cổ phiếu tại ngày 29/5/2025.
Nguồn: Công ty, FactSet, HSC

Mục lục

Kỷ nguyên tăng trưởng mới, với sự hỗ trợ ngày càng tích cực của Chính phủ	3
Chi tiêu CNTT toàn cầu dự kiến tăng mạnh	3
Việt Nam có kế hoạch gì để hưởng lợi từ các xu hướng công nghệ toàn cầu?	5
Các xu hướng công nghệ toàn cầu quan trọng trong năm 2025	6
Viễn thông: Việt Nam đẩy nhanh triển khai 5G	8
Khuyến nghị CTR là lựa chọn hàng đầu	10

Kỷ nguyên tăng trưởng mới, với sự hỗ trợ ngày càng tích cực của Chính phủ

Sự hỗ trợ tích cực của Chính phủ đang mở đường cho một giai đoạn tăng trưởng mới và năng động của ngành Công nghệ và Viễn thông tại Việt Nam. Trong bối cảnh các xu hướng công nghệ đang phát triển trên toàn cầu, Việt Nam đang trở thành điểm đến hàng đầu cho các thương vụ hợp tác và đầu tư quốc tế. Đáng lưu ý, các ưu đãi mới dành cho hoạt động R&D ở khối doanh nghiệp tư nhân dự kiến sẽ mang lại lợi ích đáng kể cho các công ty Công nghệ/Viễn thông. Trong danh sách khuyến nghị, HSC khuyến nghị Mua vào đối với CTR, với dự báo đây sẽ là đơn vị hưởng lợi chính từ việc triển khai mạng 5G, và FPT (Tăng tỷ trọng) có vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực dịch vụ CNTT trong khu vực ASEAN.

Chi tiêu CNTT toàn cầu dự kiến tăng mạnh

Chi tiêu CNTT năm 2025 được kỳ vọng tăng 9,8% so với cùng kỳ

Theo Gartner, chi tiêu CNTT năm 2025 dự kiến tăng mạnh ở mức 9,8% lên 5,62 nghìn tỷ USD, cao hơn so với mức 5,11 nghìn tỷ USD trong năm 2024 (tăng 7,7% so với cùng kỳ). Trong đó, Dịch vụ CNTT đã trở thành hạng mục chi tiêu lớn nhất, đạt 1,59 nghìn tỷ USD trong năm 2024, (tăng 5,6% so với cùng kỳ). Cho năm 2025, Gartner dự báo chi tiêu cho mảng dịch vụ này đạt mức tăng trưởng 9% lên 1,73 nghìn tỷ USD. Kế đến là Dịch vụ Truyền thông, hạng mục lớn thứ hai, với mức tăng trưởng chi tiêu dự kiến là 3,8% trong năm nay đạt 1,42 nghìn tỷ USD.

Phần mềm doanh nghiệp (ứng dụng, phần mềm hạ tầng, SaaS) là hạng mục có sức chi tiêu lớn thứ 3 với 1,25 nghìn tỷ USD vào năm 2025 và đây cũng là một trong những phân khúc có mức tăng trưởng nhanh nhất (tăng 14% so với cùng kỳ). Thiết bị (máy tính cá nhân, điện thoại di động, thiết bị ngoại vi) vẫn là thị trường quan trọng (810 tỷ USD trong năm 2025) và đang phục hồi với mức tăng trưởng 10% nhờ các chu kỳ thay mới. Hệ thống trung tâm dữ liệu (máy chủ, lưu trữ, phần cứng mạng) – mặc dù là phân khúc nhỏ nhất (405 tỷ đô USD) – nhưng đang tăng trưởng nhanh nhất (tăng 23%) do nhu cầu phát triển hạ tầng trí tuệ nhân tạo.

Cho năm 2026-2027, Gartner dự báo tổng giá trị chi tiêu cho CNTT toàn cầu sẽ có thêm khoảng 500 tỷ USD mỗi năm, cho thấy tốc độ tăng trưởng kép hàng năm ở mức cao một chữ số, với tổng chi tiêu cho CNTT có thể đạt khoảng 6,2-6,7 nghìn tỷ USD vào năm 2027 (đang trên đà đạt trên 7 nghìn tỷ USD vào năm 2028).

Bảng 1: Chi tiêu CNTT toàn cầu

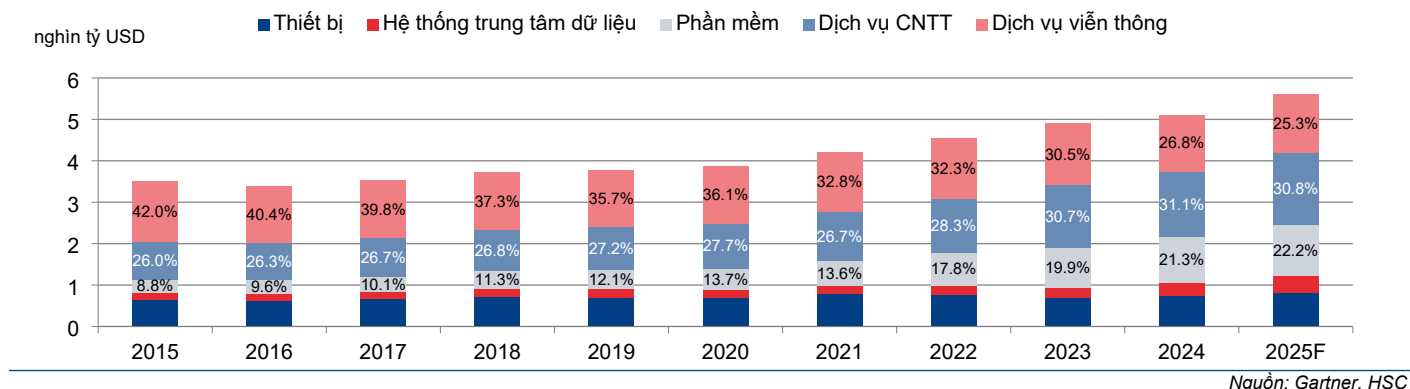
Dự báo tăng trưởng vững chắc trong giai đoạn 2025-2027

Triệu USD	2022	Tăng trưởng	2023	Tăng trưởng	2024	Tăng trưởng	2025F	Tăng trưởng
Hệ thống trung tâm dữ liệu	216,095	13.7%	236,106	3.7%	329,132	39.4%	405,505	23.2%
Thiết bị	717,048	-10.7%	692,606	-4.6%	734,162	6.0%	810,234	10.4%
Phần mềm	793,839	8.8%	974,615	12.3%	1,091,569	12.0%	1,246,842	14.2%
Dịch vụ CNTT	1,250,224	3.5%	1,503,902	9.1%	1,588,121	5.6%	1,731,467	9.0%
Dịch vụ viễn thông	1,424,603	-1.8%	1,340,945	3.9%	1,371,787	2.3%	1,423,746	3.8%
Tổng chi tiêu cho CNTT	4,401,809	0.5%	4,748,175	5.5%	5,114,771	7.7%	5,617,794	9.8%

Nguồn: Gartner, HSC

Biểu đồ 2: Dự báo về Chi tiêu CNTT toàn cầu của Gartner

Sự mở rộng của dịch vụ CNTT toàn cầu qua các chu kỳ cho thấy nhu cầu ổn định đối với dịch vụ CNTT



Dịch vụ CNTT: Nhu cầu vẫn tăng trong năm 2025 mặc dù còn nhiều thách thức

Dịch vụ CNTT tiếp tục là hạng mục chiếm ưu thế trong tổng chi tiêu CNTT, xu hướng được theo dõi từ năm 2023 và được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. Nhu cầu về Dịch vụ CNTT dự kiến sẽ tăng mạnh, chủ yếu được thúc đẩy bởi hàng loạt sáng kiến chuyển đổi số ở nhiều ngành nghề, sự cấp thiết của việc áp dụng AI cũng như nhu cầu cấp thiết về chuyên môn hóa trong các công nghệ tiên tiến. Các nhà cung cấp dịch vụ đang tích cực ứng dụng AI vào hoạt động của mình, tận dụng công nghệ này để tự động hóa các tác vụ lặp đi lặp lại nhằm cải thiện đáng kể hiệu quả cũng như nâng cao dịch vụ cho khách hàng.

Chúng tôi dự báo hoạt động M&A sẽ diễn ra tích cực hơn trong ngành Dịch vụ CNTT do các công ty tìm cách cải thiện năng lực kinh doanh, mua lại các công nghệ “ngách” (đặc biệt trong lĩnh vực AI và các lĩnh vực chuyên sâu) và tận dụng các cơ hội mới nổi của thị trường.

Trước những nhu cầu cơ bản này, nhất là trong bối cảnh bất ổn của kinh tế toàn cầu, mức chi tiêu cho CNTT được dự báo sẽ tăng. Tuy nhiên, mức tăng trưởng sẽ thận trọng và được giám sát kỹ lưỡng hơn. Các công ty đang tích cực đánh giá lại các khoản đầu tư vào lĩnh vực CNTT của mình, ưu tiên các sáng kiến mang lại tỷ suất hoàn vốn rõ ràng, cũng như tối ưu hóa chi phí và tăng cường khả năng cạnh tranh trong môi trường đầy thách thức.

Sự bất ổn về kinh tế vĩ mô toàn cầu tạo ra sự hoài nghi trong ngắn hạn về tổng vốn đầu tư vào lĩnh vực CNTT từ các doanh nghiệp toàn cầu. Kết quả khảo sát của chúng tôi tại các công ty Dịch vụ CNTT hàng đầu thế giới cho thấy đã tăng trưởng nhu cầu đang chậm lại ở tất cả các khu vực, bao gồm Châu Mỹ, Châu Âu và Châu Á - Thái Bình Dương. Nhật Bản dường như là thị trường vững chắc nhất ở giai đoạn này, trong khi khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (vốn lệ thuộc vào hoạt động xuất khẩu) bị ảnh hưởng nặng nề từ những biến động xuất phát từ chính sách thuế quan.

Như được trình bày trong Biểu đồ 3, tăng trưởng doanh thu Dịch vụ CNTT Toàn cầu của FPT chậm lại, xuống còn 17% so với cùng kỳ trong Q1/2025, thấp hơn so với quỹ đạo tăng trưởng trên 20% trước đó. Tốc độ tăng trưởng chững lại đa phần bắt nguồn từ sự yếu kém ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, cùng với tình trạng suy yếu trong thời gian dài ở thị trường Mỹ. Hiện tại, thị trường Nhật Bản và EU là những động lực tăng trưởng chính cho FPT.

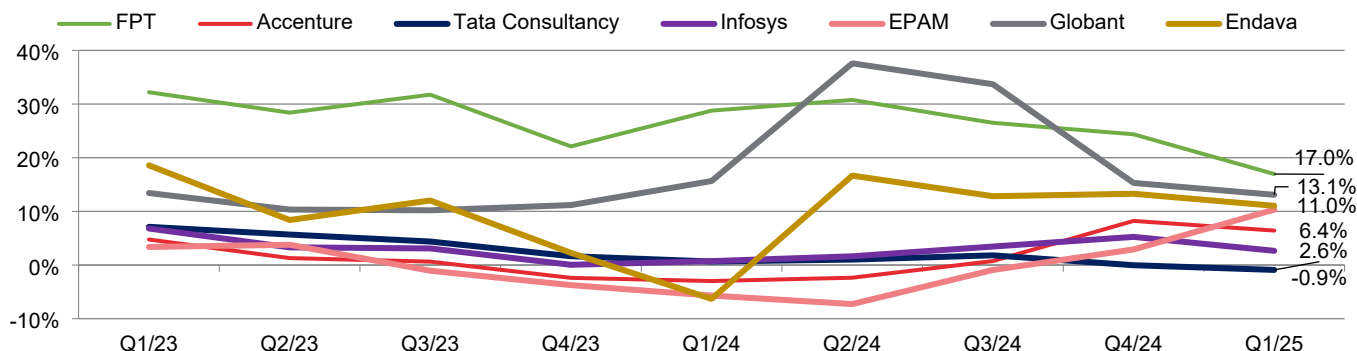
Ngược lại, các công ty cùng ngành như Infosys và Tata Consultancy ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu yếu hơn trong quý, thậm chí một số công ty còn ghi nhận tăng trưởng âm ở thị trường Bắc Mỹ, thị trường đóng góp hơn 50% tổng doanh thu của các công ty này.

Tóm lại, mặc dù đã tăng trưởng toàn cầu đang chậm lại, HSC tin rằng FPT tiếp tục giành thêm thị phần trên toàn cầu, nhờ Công ty có sức cạnh tranh cao, tận dụng lực lượng lao động với chi phí hiệu quả (Biểu đồ 4), chất lượng dịch vụ tốt, có công nghệ

“ngách” và mối quan hệ tốt với khách hàng cùng với sự tương đồng về văn hóa ở các nước không nói tiếng Anh như Nhật Bản.

Biểu đồ 3: Tăng trưởng doanh thu của dịch vụ CNTT, các công ty toàn cầu

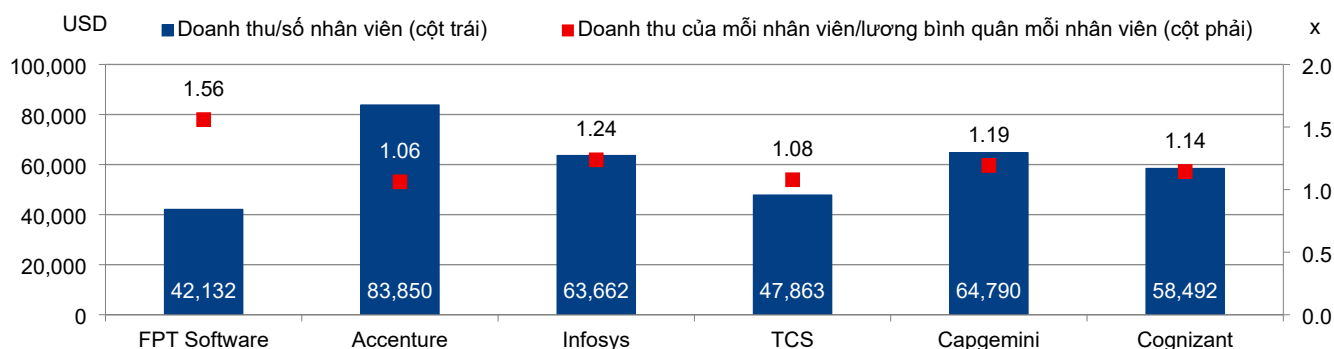
Mặc dù tăng trưởng có dấu hiệu chậm lại, FPT vẫn duy trì đà tăng trưởng vượt trội so với các đối thủ



Nguồn: Dữ liệu các công ty, HSC

Biểu đồ 4: So sánh doanh thu tạo ra trên mỗi nhân viên và tỷ lệ doanh thu/lương của mỗi nhân viên giữa FPT và các đối thủ CNTT toàn cầu

Theo ước tính của HSC, FPT có hiệu suất lao động cao hơn so với các đối thủ nhờ phần lớn đội ngũ kỹ sư (khoảng 80%) làm việc tại thị trường trong nước



Nguồn: Dữ liệu các công ty, Indeed, Payscale, HSC

Việt Nam có kế hoạch gì để hưởng lợi từ các xu hướng công nghệ toàn cầu?

Ngành Công nghệ/Viễn thông của Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mạnh, đặc biệt nhờ sự đồng lòng có tính chiến lược và toàn diện của Chính phủ đối với nền kinh tế số. Cam kết này không chỉ giới hạn trong các sáng kiến chuyển đổi số quy mô lớn.

Nghị quyết số 68/NQ-TW trở thành động lực chính cho mục tiêu chuyển đổi số, trong đó đặc biệt nêu rõ và đưa ra các ưu đãi lớn dành cho các hoạt động R&D. Nhằm thúc đẩy hệ sinh thái đổi sáng tạo cũng như giúp các lĩnh vực công nghệ cao tăng trưởng nhanh hơn, Chính phủ Việt Nam đã đưa ra các ưu đãi hấp dẫn hoạt động R&D và đầu tư:

- Tăng mức khấu trừ thuế cho hoạt động R&D: Doanh nghiệp được trừ 200% chi phí R&D thực tế để xác định Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (CIT).
- Tài trợ cho hoạt động R&D từ LNTT: Các công ty được phép sử dụng tối đa 20% LNTT để tài trợ cho hoạt động R&D, và khoản tiền này không phải chịu thuế ở giai đoạn hiện tại.
- Miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp: Các doanh nghiệp, quỹ và cơ quan hỗ trợ tham gia vào các dự án và công trình sáng tạo được hưởng lợi từ chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm, sau đó được giảm 50% thuế trong 4 năm tiếp theo.

- Miễn thuế thu nhập cá nhân (PIT) cho nhân sự chủ chốt: Các chuyên gia và nhà khoa học làm việc cho các tổ chức đổi mới sáng tạo nói trên được miễn thuế thu nhập cá nhân.
- Miễn thuế chuyển nhượng vốn: Ngoài ra, thuế TNDN và TNCN cũng được miễn đối với thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn có được từ các khoản đầu tư vào các doanh nghiệp và công ty khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Trọng tâm của chính sách này là nhằm khai phá tiềm năng tăng trưởng lớn hơn trong ngành Công nghệ/Truyền thông, thông qua việc khuyến khích đổi mới sáng tạo và phát triển các công nghệ có giá trị cao. Bằng cách hỗ trợ trực tiếp hoạt động R&D, Chính phủ không chỉ tạo ra một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo sôi động mà còn đặt nền tảng cho sự phát triển bền vững, dài hạn của các lĩnh vực quan trọng này. Chính sách này đang giúp Việt Nam bắt kịp các xu hướng công nghệ lớn trên toàn cầu, với mục tiêu trở thành trung tâm hợp tác và đầu tư ngày càng hấp dẫn.

Các xu hướng công nghệ toàn cầu quan trọng trong năm 2025

Dưới đây là những xu hướng công nghệ toàn cầu quan trọng trong năm 2025 và tác động dự kiến đối với các công ty công nghệ và viễn thông của Việt Nam:

'AI-Powered Everything' (AI tác nhân & AI quản trị)

Xu hướng: AI tiếp tục phát triển nhanh chóng, hướng tới "AI tác nhân" (AI tự chủ, có thể lập kế hoạch và hành động để đạt được mục tiêu). AI hiện được tích hợp vào mọi thứ, từ cung cấp dịch vụ và tự động hóa đến an ninh mạng, phân tích dự đoán và thậm chí chống lại thông tin sai lệch. Đồng thời, các nền tảng AI quản trị đang trở nên quan trọng để quản lý các khía cạnh đạo đức và pháp lý của hệ thống AI.

Tác động đến Việt Nam: Các công ty công nghệ Việt Nam ngày càng đẩy mạnh việc tích hợp AI vào các phần mềm và dịch vụ của mình, dẫn đến nhu cầu phát triển, đào tạo và tích hợp AI tăng cao. Các công ty viễn thông đang tận dụng AI để tối ưu hóa mạng lưới, dịch vụ khách hàng (chatbot) và dự đoán bảo trì. Sự quan tâm của Chính phủ vào hoạt động R&D, như đã được nhấn mạnh trong Nghị quyết số 68/NQ-TW, sẽ khuyến khích các công ty trong nước đẩy mạnh sáng tạo trong lĩnh vực AI và đưa ra các giải pháp ứng dụng AI mới, phục vụ các lĩnh vực như sản xuất thông minh, nông nghiệp và y tế. Tuy nhiên, việc phát triển khung pháp lý vững chắc cho AI quản trị là rất quan trọng để khuyến khích ứng dụng AI theo cách có trách nhiệm.

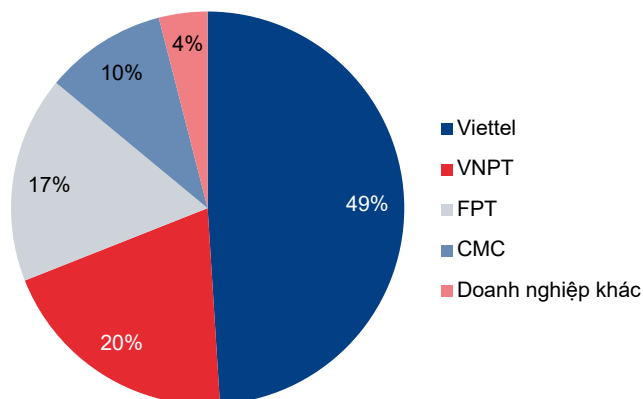
Mở rộng điện toán đám mây & mô hình hybrid

Xu hướng: Điện toán đám mây tiếp tục theo quỹ đạo tăng trưởng tích cực. Gartner dự báo mức chi tiêu toàn cầu của người dùng cuối cho dịch vụ đám mây công cộng sẽ đạt khoảng 723,4 tỷ USD vào năm 2025. Có sự dịch chuyển mạnh mẽ sang các chiến lược đám mây lai và đa đám mây, tích hợp các cơ chế tính toán, lưu trữ và mạng khác nhau.

Tác động đến Việt Nam: Tính đến năm 2024, giá trị thị trường của dịch vụ đám mây tại Việt Nam đạt 160 triệu USD. Các công ty nước ngoài (AWS, Microsoft Azure, Google Cloud, v.v.) chiếm khoảng 80% thị phần dịch vụ đám mây của Việt Nam, và phần còn lại thuộc về các trung tâm dữ liệu trong nước (Biểu đồ 5-6). Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi sang điện toán đám mây để mở rộng quy mô kinh doanh, tiết kiệm chi phí và tận dụng các dịch vụ tiên tiến. Điều này thúc đẩy nhu cầu tìm kiếm các nhà cung cấp dịch vụ hạ tầng đám mây (IaaS), nền tảng dịch vụ (PaaS) và phần mềm dịch vụ (SaaS).

Biểu đồ 5: Tỷ trọng doanh thu của các trung tâm dữ liệu tại Việt Nam

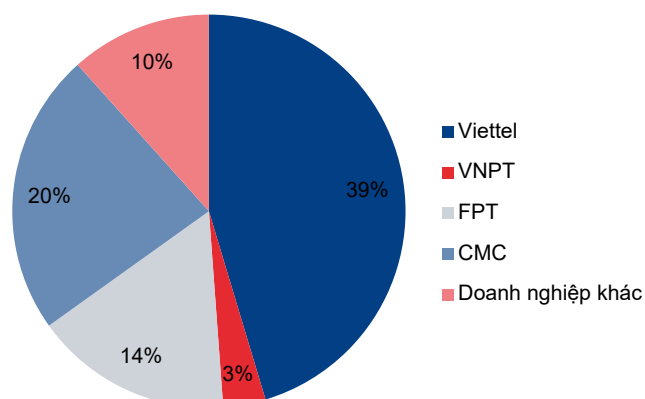
Các công ty trong nước chiếm lĩnh thị trường trung tâm dữ liệu tại Việt Nam



Nguồn: Hiệp hội Internet Việt Nam, HSC

Biểu đồ 6: Thị phần doanh thu dịch vụ điện toán đám mây của các nhà cung cấp nội địa tại Việt Nam

20% dịch vụ điện toán đám mây tại Việt Nam được cung cấp bởi các công ty vận hành trung tâm dữ liệu lớn



Nguồn: Hiệp hội Internet Việt Nam, HSC

Các công ty viễn thông trong nước (như Viettel, VNPT và FPT) đang mở rộng dịch vụ TTDL đám mây để nắm bắt thị trường đang phát triển này, với mục tiêu trở thành những nhà cung cấp cơ sở hạ tầng quan trọng cho các doanh nghiệp trong nước và NĐT nước ngoài. Đối với Viettel, nhà mạng di động này vận hành TTDL IDC Hòa Lạc (đạt chuẩn Uptime Tier 3, có thể dùng cho mạng 5G) và đã khởi công xây dựng TTDL thứ 16 và là TTDL lớn nhất của Tập đoàn (với tổng công suất thiết kế lên tới 140 MW cho khối lượng công việc AI/quy mô siêu lớn, với khoảng 10.000 rack tại TP.HCM vào ngày 25/4/2025).

Điện toán biên & sự kết hợp mạng 5G

Xu hướng: Điện toán biên, xử lý dữ liệu gần nguồn hơn, ngày càng trở nên phổ biến. Công nghệ này đặc biệt có lợi cho các ứng dụng nhạy cảm về độ trễ như IoT và một số trường hợp ứng dụng mạng 5G nhất định. Xu hướng này gắn liền với sự phổ biến của mạng 5G trên toàn cầu, cho phép kết nối mạng nhanh hơn và đáng tin cậy hơn.

Tác động đến Việt Nam: Kế hoạch triển khai mạng 5G mạnh mẽ của Việt Nam (với mục tiêu đạt 20.000 trạm BTS vào cuối năm 2025, trong đó CTR là đơn vị hưởng lợi chính), trực tiếp hỗ trợ phổ biến công nghệ điện toán biên. Điều này tạo cơ hội cho các công ty Việt Nam phát triển và triển khai các giải pháp ứng dụng điện toán biên cho thành phố thông minh, tự động hóa trong công nghiệp và phân tích dữ liệu với thời gian thực, cũng như tận dụng độ trễ thấp của mạng 5G.

Tăng cường an ninh mạng

Xu hướng: An ninh mạng vẫn là mối quan tâm hàng đầu của cộng đồng doanh nghiệp và các chính phủ trên toàn thế giới. AI ngày càng trở thành “con dao 2 lưỡi”, vừa giúp tăng cường khả năng phòng thủ chống lại các mối đe dọa tiềm ẩn, vừa cũng có rủi ro bị khai thác cho các mục đích tấn công. Kiến trúc Zero Trust (ZTA) và mật mã hậu lượng tử (PQC) đang nổi lên như những lĩnh vực quan trọng.

Tác động đến Việt Nam: Khi Việt Nam đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, nhu cầu về các giải pháp an ninh mạng ngày càng trở nên cấp thiết. Các công ty công nghệ Việt Nam đang đầu tư vào các giải pháp an ninh tích hợp AI, giải pháp về tình báo thông tin và bảo mật điện toán đám mây. Nhu cầu về dịch vụ an ninh mạng, đào tạo cũng như các khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu (như Luật Dữ liệu mới có hiệu lực vào tháng 7/2025) ngày càng phổ biến tạo cơ hội cho các nhà cung cấp dịch vụ chuyên sâu trong nước.

Sự phổ biến của ‘Internet of Things’ (IoT)

Xu hướng: Hệ sinh thái IoT tiếp tục mở rộng rộng rãi, với số lượng thiết bị kết nối ngày càng tăng trong các ứng dụng tiêu dùng, công nghiệp (IoT) và thành phố thông minh.

minh. Sự phát triển của IoT nhận được sự hỗ trợ từ những tiến bộ của công nghệ AI, điện toán đám mây và mạng 5G.

Tác động đến Việt Nam: Việt Nam đang tích cực ứng dụng IoT trong lĩnh vực sản xuất, nông nghiệp và xây dựng thành phố thông minh (ví dụ, ở Hà Nội và TP.HCM). Xu hướng này đang thúc đẩy nhu cầu về phần cứng IoT, phần mềm và dịch vụ tích hợp. Các công ty Việt Nam có thể hưởng lợi từ xu hướng phát triển các giải pháp IoT theo hướng bản địa hóa nhằm đáp ứng các nhu cầu cụ thể của từng ngành, nhờ hạ tầng 5G đang được cải thiện.

Tăng tốc phát triển phần mềm Low-code/No-code

Xu hướng: Các nền tảng này cho phép tất cả mọi người (không phải là lập trình viên chuyên nghiệp) phát triển phần mềm, nhanh chóng tạo ra các ứng dụng và tự động hóa quy trình làm việc. Điều này giải quyết tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực và đẩy nhanh các sáng kiến chuyển đổi số.

Tác động đến Việt Nam: Khi nhu cầu chuyên gia CNTT tăng cao và việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nền tảng low-code/no-code mang lại lợi thế đáng kể cho các doanh nghiệp Việt Nam. Các công ty phần mềm trong nước có thể tận dụng hoặc thậm chí phát triển các nền tảng như vậy để đẩy nhanh quá trình phát triển ứng dụng và nâng cao năng lực cho người dùng làm việc cho các khách hàng tổ chức.

Môi trường năng động này, cùng với các chính sách hỗ trợ và ưu đãi hỗ trợ của Chính phủ, tạo điều kiện cho ngành Công nghệ/Viễn thông Việt Nam tăng trưởng mạnh và biến nơi đây trở thành địa điểm hấp dẫn cho hoạt động đầu tư và hợp tác chiến lược.

Viễn thông: Việt Nam đẩy nhanh triển khai 5G

Khung pháp lý vững chắc

Bên cạnh Nghị quyết số 68/NQ-TW, Chính phủ cũng đã công bố các sáng kiến mới, nhằm tích cực hỗ trợ các công ty trong ngành viễn thông trong 6 tháng qua, bao gồm:

- **Nghị quyết số 57**, ban hành vào tháng 12/2024, đề ra mục tiêu đầy tham vọng với kinh tế số đóng góp ít nhất 30% GDP vào năm 2030, sau đó tăng lên 50% vào năm 2045 và việc phủ sóng mạng 5G trên toàn quốc vào năm 2030 đóng vai trò then chốt cho mục tiêu này.
- **Nghị quyết số 193/2025/QH15**, ban hành vào tháng 2/2025, với điểm nhấn quan trọng là đưa ra 12 cơ chế và chính sách thí điểm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai và phân bổ vốn ngân sách nhà nước nhằm hỗ trợ trực tiếp các nhà mạng nhanh chóng mở rộng vùng phủ sóng mạng 5G trên toàn quốc.
- **Nghị định số 88/2025/NĐ-CP**, ban hành vào tháng 4/2025, quy định chi tiết các điều kiện cụ thể mà các nhà mạng cần phải đáp ứng để đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính theo Nghị quyết số 193/2025/QH15, bao gồm số lượng trạm BTS, tiêu chuẩn thiết bị và nghĩa vụ báo cáo nhằm đảm bảo các khoản trợ cấp được sử dụng cho mục tiêu mở rộng mạng 5G và đáp ứng đủ chất lượng trên cả nước.

Đáng chú ý, các nhà mạng triển khai ít nhất 20.000 trạm BTS 5G từ ngày 19/2/2025 đến ngày 31/12/2025 sẽ nhận được khoản trợ cấp tương đương 15% chi phí thiết bị trong năm 2025, với tổng hạn ngạch phân bổ tính trên tổng băng tần trúng thầu tại các cuộc đấu giá quyền sử dụng tần số trong năm 2024. HSC cho rằng chính sách này sẽ khuyến khích các nhà mạng di động như Viettel đẩy nhanh tiến độ lắp đặt trạm phát sóng mạng 5G.

Lưu ý, Việt Nam hiện có khoảng 100.000 trạm BTS (số lượng địa điểm; thiết bị của các hệ thống mạng khác nhau có thể được lắp đặt trên cùng một trạm BTS), bao gồm 11.200 trạm BTS 5G tính đến tháng 4/2025. Viettel sở hữu khoảng 50.000 trạm BTS trong khi 50.000 trạm còn lại thuộc quyền sở hữu của các nhà mạng khác. Chính phủ chỉ đạo các nhà mạng phải có ít nhất 200.000 trạm BTS để đáp ứng kế hoạch phát triển mạng 5G trên toàn quốc vào năm 2030.

Cập nhật tình hình ứng dụng mạng 5G tại Việt Nam

Nhằm hưởng ứng các sáng kiến của Chính phủ, các công ty viễn thông lớn của Việt Nam như Viettel, VNPT (hoạt động dưới tên Vinaphone) và MobiFone, đang tích cực tham gia vào các dự án mở rộng mạng 5G đầy tham vọng này:

- **Viettel:** Chính thức ra mắt mạng 5G thương mại vào tháng 10/2024, Viettel đã đạt 5,5 triệu thuê bao vào cuối tháng 1/2025, tăng 36% so với 4 triệu người dùng 5G vào cuối năm 2024. HSC cho rằng do Viettel tung ra các gói data với chi phí thấp, tạo điều kiện thuận lợi cho đại đa số người dùng dễ dàng tiếp cận dịch vụ 5G hơn nên người dùng Viettel tích cực ứng dụng mạng 5G khá sớm. Chúng tôi lưu ý rằng những người dùng mạng 5G phải có điện thoại di động hỗ trợ 5G để truy cập vào mạng.
- Viettel đặt mục tiêu đạt 10 triệu thuê bao 5G vào cuối năm 2025 và sẽ tiếp tục mở rộng vùng phủ sóng 5G bằng cách tận dụng 50.000 địa điểm sẵn có. Nhà mạng này có 6.500 trạm BTS 5G vào cuối năm 2024 (bằng cách lắp đặt thiết bị 5G lên các trạm BTS 4G sẵn có) và dự kiến lắp đặt 20.000 trạm BTS 5G trong năm 2025 theo cách tương tự. Viettel cũng sẽ nhắm đến nhóm khách hàng B2B trong các khu công nghiệp, sân bay và cảng biển, v.v. theo xu hướng triển khai trên toàn cầu.
- **VNPT** ra mắt dịch vụ 5G vào tháng 12/2024 và đã có khoảng 3 triệu thuê bao vào cuối tháng 2/2025. Nhà mạng này cũng đặt mục tiêu lắp đặt 20.000 trạm BTS 5G mới trong năm 2025, phù hợp với yêu cầu để nhận được trợ cấp từ Chính phủ.
- **MobiFone**, nhà mạng di động lớn thứ ba, chính thức tham gia thị trường mạng 5G chậm nhất. Nhà mạng này ra mắt dịch vụ 5G thương mại vào tháng 4/2025 và có kế hoạch triển khai 10.000 trạm BTS 5G trong năm 2025.

Đấu giá thành công băng tần 4G/5G cuối cùng vào tháng 5/2025

Ngày 20/5/2025, Viettel thông báo đã đấu giá thành công quyền sử dụng băng tần B2-B2' (713-723 MHz và 768-778 MHz) với giá 1.956 tỷ đồng. Theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Viettel sẽ phải lắp đặt tối thiểu 5.500 trạm BTS (4G/5G) trong vòng hai năm.

B2-B2' là băng tần được quy hoạch để mở rộng mạng di động, cung cấp vùng phủ sóng rộng hơn nhưng tốc độ truyền dữ liệu thấp hơn so với các băng tần có phổ tần cao đã được đấu giá trước đó. Trước đó, vào năm 2024, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức đấu giá thành công 3 ba khối băng tần: B1 (2500-2600 MHz), C2 (3700-3800 MHz) và C3 (3800-3900 MHz). Điều này sẽ tạo điều kiện cho việc phủ sóng mạng 5G rộng hơn và củng cố quyết tâm của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc thương mại hóa mạng 5G.

Viettel có kế hoạch triển khai dịch vụ internet băng thông rộng 4G/5G tích hợp băng tần mới này. Các dịch vụ này sẽ hỗ trợ các ứng dụng IoT như thành phố thông minh, nông nghiệp thông minh và quản lý giao thông thông minh. Nhà mạng này đặt mục tiêu phát triển mạng 5G tốt nhất với hơn 20.000 trạm BTS vào ngày 31/12/2025.

Bảng 7: Tóm tắt về 4 cuộc đấu giá băng thông thành công tại Việt Nam

Cả ba nhà mạng di động lớn tại Việt Nam đều khẳng định cam kết với việc phát triển mạng 5G

Ngày đấu giá	Lô	Băng thông	Mạng tương thích	Băng thông trên mỗi khối (MHz)	Giá khởi điểm (tỷ đồng)	Giá trúng thầu (tỷ đồng)	DN trúng thầu	Số năm sử dụng
T3/2024	B1	2.5 - 2.6 GHz	4G/5G	100	3,983	7,533	Viettel	15
T3/2024	C2	3.7 - 3.8 GHz	5G	100	1,957	2,582	VNPT	15
T7/2024	C3	3.8 - 3.9 GHz	5G	100	2,582	2,582	MobiFone	15
T5/2025	B2	0.7 - 0.8 GHz	4G/5G	100	1,956	1,956	Viettel	15

Nguồn: MoIT, HSC

Lưu ý, kể từ năm 2009, không có thêm phổ tần mới nào được cấp. Do đó, tất cả các nhà mạng đều không có phổ tần chính thức cho mạng 4G nên phải dùng phổ tần sẵn có của mạng 2G/3G (chủ yếu là 1.800 MHz). Phổ tần có sẵn cho mạng 4G do đó không theo kịp nhu cầu thực tế, dẫn đến tắc nghẽn, cuối cùng ảnh hưởng đến tốc độ và chất lượng mạng, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Do đó, việc mua thêm phổ tần là rất cần thiết không chỉ cho mạng 5G mà còn để cải thiện chất lượng dịch vụ 4G.

Theo các nhà mạng, băng tần bổ sung 30 MHz là đủ để cải thiện chất lượng dịch vụ cho mạng 4G.

Khuyến nghị CTR là lựa chọn hàng đầu

Trong số các công ty trong danh sách khuyến nghị, CTR rõ ràng đang hưởng lợi từ kế hoạch triển khai mạng 5G của Việt Nam. Trong khi đó, FPT, một cổ phiếu nắm giữ cốt lõi dài hạn, phải đối mặt với một số thách thức trong ngắn hạn mặc dù triển vọng dài hạn vẫn tươi sáng với lợi nhuận thuần tăng trưởng với tốc độ CAGR 3 năm đạt 15%. HSC khuyến nghị Mua vào đối với CTR (giá mục tiêu 123.000đ) và khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với FPT (giá mục tiêu 140.600đ).

Sau khi giá cổ phiếu giảm 23% trong 3 tháng qua sau đợt bán tháo do những lo ngại về thuế quan, CTR đang giao dịch với EV/EBITDA điều chỉnh dự phóng năm 2025 và 2026 lần lượt là 10,8 lần và 8,2 lần, tương đương với EV/EBITDA trượt dự phóng 1 năm là 9,8 lần, thấp hơn 1 độ lệch chuẩn so với bình quân từ năm 2021 ở mức 11,2 lần. Trong khi đó, EV/EBITDA điều chỉnh dự phóng tính đến cuối năm 2025 và 2026 của CTR thấp hơn 18-35% so với bình quân các công ty cùng ngành trên toàn cầu. Chúng tôi tin rằng mức chiết khấu này sẽ thu hẹp nhờ EBITDA của CTR tăng trưởng tích cực vì là đơn vị hưởng lợi chính từ việc thương mại hóa mạng 5G ở Việt Nam, vốn chỉ mới ở giai đoạn đầu.

FPT đang giao dịch với P/E trượt dự phóng một năm là 20 lần (P/E dự phóng năm 2025 và 2026 lần lượt là 21 lần và 18,3 lần), cao hơn một chút so với bình quân 3 năm ở mức 19,2 lần. Mặc dù có mức định giá cao hơn so với bình quân quá khứ, nhưng FPT xứng đáng có mức định giá cao, dựa trên triển vọng tích cực với lợi nhuận thuần tăng trưởng với tốc độ CAGR 3 năm đạt 15,4% và vị thế ngày càng vững chắc trên toàn cầu. So với các công ty cùng ngành, FPT hiện đang giao dịch với mức chiết khấu 20%/23% so với bình quân của các công ty cùng ngành với P/E dự phóng năm 2025/2026 lần lượt ở mức 26,6 lần và 23,8 lần.

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn